



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.1. QUY LUẬT LÀ GÌ

7.1.1. Định nghĩa

Quy luật: mỗi liên hệ bản chất, tất nhiên, phổ biến và lặp lại giữa các sự vật, hiện tượng, giữa các yếu tố cấu thành, các thuộc tính của sự vật, hiện tượng.

"Khái niệm quy luật là một trong những giai đoạn của sự nhận thức của con người về tính thống nhất và về liên hệ, về sự phụ thuộc lẫn nhau và tính chỉnh thể của quá trình thế giới".

(V.I.Lenin, *Toàn tập*, NXB.Tiến bộ, Mátxcơva, 1981, tr.159-160)



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.1.2. **Phân loại quy luật**

Căn cứ vào trình độ tính phổ biến:

- Quy luật riêng: tác động trong một phạm vi nhất định, những sự vật cùng loại.
- Quy luật chung: tác động trong phạm vi rộng hơn, nhiều loại.
- Quy luật phổ biến: tác động trong mọi lĩnh vực (tự nhiên, xã hội, tư duy).



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.2. QUY LUẬT CHUYỂN HÓA TỪ NHỮNG SỰ THAY ĐỔI VỀ LƯỢNG THÀNH NHỮNG SỰ THAY ĐỔI VỀ CHẤT VÀ NGƯỢC LẠI

7.2.1. Một số khái niệm

Chất: phạm trù triết học dùng để chỉ tính quy định khách quan vốn có của sự vật và hiện tượng, là sự thống nhất hữu cơ các thuộc tính làm cho nó là nó mà không phải là cái khác.

Lượng: phạm trù triết học dùng để chỉ tính quy định khách quan vốn có của sự vật và hiện tượng, biểu thị số lượng, quy mô, trình độ, nhịp điệu, kết cấu.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

Độ: sự thống nhất lượng-chất, là khoảng giới hạn (giữa hai điểm nút) mà trong đó lượng đổi nhưng chất chưa đổi.

Điểm nút: điểm giới hạn mà tại đó lượng đổi dẫn đến chất đổi.

Bước nhảy: giai đoạn chuyển hóa về chất do những thay đổi về lượng gây ra.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.2.2. Mỗi quan hệ giữa sự thay đổi về lượng và sự thay đổi về chất

Sự thay đổi dần dần về lượng (trong độ cũ) khi đạt tới điểm nút sẽ dẫn đến sự biến đổi đột biến về chất, thông qua bước nhảy, chất cũ chuyển thành chất mới (độ mới).

Có thể hình dung sự phát triển dưới dạng một đường nút những quan hệ về độ.

Sau khi ra đời, chất mới có tác động trở lại sự thay đổi của lượng.



Chương 7

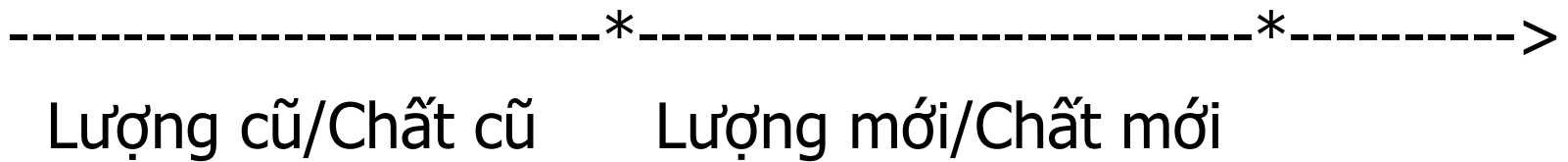
NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

Mô hình hóa quy luật lượng-chất

Độ cũ

Độ mới

Điểm nút/Bước nhảy





Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.2.3. **Các hình thức của bước nhảy**

Căn cứ về thời gian và tính chất có:

- Bước nhảy đột biến.
- Bước nhảy dần dần.

Căn cứ quy mô thay đổi về chất có:

- Bước nhảy toàn bộ.
- Bước nhảy cục bộ.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.2.4. **Phân biệt một số khái niệm**

Tiến hóa:

- Tiến hóa tự nhiên.
- Tiến hóa xã hội.

Cách mạng:

- Cách mạng xã hội.
- Cách mạng khoa học kỹ thuật.

Cải cách xã hội.

Đảo chính.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIẾN CHỨNG DUY VẬT

7.3. QUY LUẬT THỐNG NHẤT VÀ ĐẤU TRANH CỦA CÁC MẶT ĐỐI LẬP

7.3.1. Một số khái niệm

Mặt: khái niệm mang tính khái quát, bao gồm thuộc tính sự vật/một sự vật/một hệ thống sự vật.

Mặt đối lập: phạm trù dùng để chỉ những mặt có khuynh hướng biến đổi trái ngược nhau, tác động qua lại lẫn nhau, tồn tại bên cạnh nhau trong một chỉnh thể.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.3.2. **Mối quan hệ giữa những mặt đối lập**

Các mặt đối lập trong sự vật/nhóm sự vật

- vừa tồn tại một cách thống nhất, là tiền đề cho nhau (sự tồn tại của mặt này phải lấy mặt kia làm cơ sở), nương tựa lẫn nhau,
- vừa đấu tranh với nhau theo xu hướng bài trừ phủ định nhau, tác động qua lại lẫn nhau,
> tạo thành mâu thuẫn biện chứng.

Là động lực của sự tồn tại và phát triển, cái mới thay thế cái cũ.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.3.3. **Phân loại mâu thuẫn**

Căn cứ vào quan hệ giữa các mặt đối lập: Mâu thuẫn bên trong/bên ngoài.

Căn cứ mức độ tác động: Mâu thuẫn cơ bản/không cơ bản.

Căn cứ mức độ tác động trong một giai đoạn nhất định: Mâu thuẫn chủ yếu/thứ yếu.

Căn cứ tính chất lợi ích: Mâu thuẫn đối kháng/không đối kháng.

Lưu ý: sự phân biệt trên chỉ có tính tương đối.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.4. QUY LUẬT PHỦ ĐỊNH CỦA PHỦ ĐỊNH

7.4.1. Một số khái niệm. Đặc trưng của phủ định biện chứng

7.4.1.1. Một số khái niệm

Phủ định: bác bỏ, không.

Phủ định biện chứng: quá trình tự thân phủ định, tự thân phát triển, là mắt khâu trên con đường dẫn tới sự ra đời của cái mới, tiến bộ hơn so với cái bị phủ định.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.4.1.2. Đặc trưng của phủ định biện chứng

Có hai đặc trưng cơ bản:

Mang tính khách quan, là điều kiện của sự phát triển.

Mang tính kế thừa, là nhân tố liên hệ giữa cái mới và cái cũ.

Quan điểm siêu hình: phủ định sạch trơn.



Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

7.4.2. Phủ định của phủ định. Hình thức xoáy ốc của sự phát triển

7.4.2.1. Phủ định của phủ định

Phủ định lần thứ nhất: cái cũ chuyển thành cái đối lập.

Phủ định lần thứ hai: cái đối lập tiếp tục bị phủ định, cái mới ra đời.

7.4.2.2. Hình thức xoáy ốc của sự phát triển

Sự phát triển dường như quay trở lại cái cũ, nhưng trên cơ sở cao hơn. Cái mới mang những nhân tố mới, và kế thừa có chọn lọc những nhân tố cũ còn phù hợp.

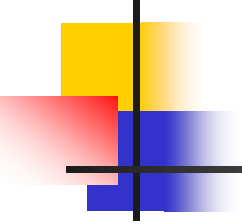


Chương 7

NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

KHÁI QUÁT VỀ BA QUY LUẬT CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG

- **Quy luật lượng-chất:** cách thức của sự phát triển của sự vật, hiện tượng.
- **Quy luật mâu thuẫn:** động lực của sự phát triển của sự vật, hiện tượng.
- **Quy luật phủ định của phủ định:** xu hướng của sự phát triển của sự vật, hiện tượng.



Aufhebung - vừa thủ tiêu vừa nâng lên, giáo sư Phan Ngọc gọi là “vượt gộp”, ta vẫn quen dịch, có lẽ từ tiếng Nga - Закон “Отрицание отрицания” - là “phủ định của phủ định”)